

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 203/2025/HNGĐ-ST

NHÂN DANH

Ngày: 21/4/2025.

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*V/v: Xác nhận không
phải cha con.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Oanh;

2. Ông Phan Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 69/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc “*Xác định không phải cha con*”. – theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXX-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện V, thành phố P.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1986. Địa chỉ tạm trú: Số nhà X, ngõ Y, đường H, phường T, quận N, thành phố H.

Đối với cháu: Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 13/3/2023. Địa chỉ tạm trú: Số nhà X, ngõ Y, đường H, phường T, quận N, thành phố H.

Chị T có mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại bản tự khai, anh H trình bày: Tôi và chị Nguyễn Thị Phương T đã ly hôn theo Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Tòa án số 13/2021 ngày 03/12/2021. Trong quyết định chỉ ghi nhận tôi và chị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 24/12/2016. Ngày 28/3/2023, chị T đến UBND xã T, huyện S, thành phố H đăng ký khai sinh cho cháu Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 13/3/2023 là con đẻ của chị T và tôi. Thực tế tôi không phải là bố đẻ của cháu T. Ngày 12/9/2024, Công ty CP công nghệ Y tế V đã có kết quả xét nghiệm ADN kết luận tôi – Nguyễn Văn H không có quan hệ huyết thống Bố - con với cháu Nguyễn Lê

Minh T. Nay tôi đề nghị Toà án xác định cháu Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 13/3/2023, mã định danh số 00122301XXX theo Giấy khai sinh số Y/2023 do UBND xã T, huyện S, thành phố H cấp này 30/3/2023 không phải là con đẻ của tôi.

Do công việc của tôi thường xuyên phải đi công tác xa vì vậy tôi đề nghị được vắng mặt ở tất cả các buổi hoà giải và trong cả quá trình giải quyết vụ án.

Theo bản tự khai, chị T trình bày: Tôi và anh Nguyễn Văn H đã ly hôn theo Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án số X/2021 ngày 03/12/2021. Trong quyết định có ghi nhận tôi và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 24/12/2016. Sau đó đến ngày 28/3/2023, tôi đến UBND xã T, huyện S, thành phố H làm thủ tục đăng kí khai sinh cháu Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 13/3/2023 là con đẻ của tôi và anh H. Tuy nhiên tôi xác định cháu Nguyễn Lê Minh T không phải là con đẻ của anh H mà là con riêng của tôi.

Ngày 12/9/2024, Công ty CP công nghệ Y tế V đã có kết quả xét nghiệm ADN kết luận: anh Nguyễn Văn H không có quan hệ huyết thống bố con với cháu Nguyễn Lê Minh T.

Anh H có yêu cầu xác nhận cháu T không phải là con đẻ của anh H, tôi đồng ý.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn anh H vắng mặt tại phiên tòa và đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn – chị T trình bày: đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh H. Xác nhận cháu Nguyễn Lê Minh T không phải là con đẻ của anh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu ý kiến: Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX tại phiên tòa sơ thẩm cũng như việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Toà án tuyên bố anh Nguyễn Văn H không phải cha đẻ của cháu Nguyễn Lê Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn yêu cầu và các tài liệu chứng cứ kèm theo của anh Nguyễn Văn H đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H yêu cầu xác nhận không phải cha con với cháu Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 13/3/2023, đang ở với mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị Phương T tại địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường H, phường T, quận N, thành phố H là đúng thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là anh H đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử bình thường vắng mặt anh H theo Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu “*Xác nhận không phải cha con*” của anh H đối với cháu Nguyễn Lê Minh T, Hội đồng xét xử thấy:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Phương T đã ly hôn theo Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Tòa án số X/2021 ngày 03/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tại Quyết định có nêu:

“1.2: Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Phương T có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 24/12/2016. Ly hôn, anh chị thoả thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Gia A cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.”.

Như vậy tại thời điểm ly hôn (tháng 12/2021), anh H và chị T chỉ có một con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia A, không ghi nhận anh H và chị T có con chung nào khác.

Ngày 13/3/2023, chị T sinh cháu Nguyễn Lê Minh T. Ngày 28/3/2023, chị T đến UBND xã T, huyện S, thành phố H làm thủ tục đăng ký khai sinh cháu Nguyễn Lê Minh T, tại phần “*Họ, chữ đệm, tên người cha: Nguyễn Văn H. Năm sinh: 16/9/1990; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện V, thành phố H*”.

Qua xác minh tại Công ty CP Công nghệ y tế V, Công ty CP Công nghệ y tế V cung cấp thông tin cho Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm như sau:

“Công ty CP Công nghệ y tế V đã trực tiếp thu mẫu, chụp hình và thực hiện xét nghiệm theo đơn yêu cầu xét nghiệm ngày 10/9/2024 của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H và Ban hành kết quả xét nghiệm ADN số XXYY.VCJ/24/ADN ngày 12/9/2024 với nội dung kết luận: “NGUYỄN VĂN H không có quan hệ huyết thống Bố - Con với NGUYỄN LÊ MINH T”.”

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Phương T đều cùng xác nhận: cháu Nguyễn Lê Minh T không phải là con đẻ của anh Nguyễn Văn H.

Như vậy, đủ căn cứ để xác định: Anh Nguyễn Văn H không phải là cha đẻ của cháu Nguyễn Lê Minh T. Yêu cầu của anh Nguyễn Văn H là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 4 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 88; khoản 2 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu “Xác định không phải cha con” của anh Nguyễn Văn H đối với cháu Nguyễn Lê Minh T.

2/ Xác định:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Nơi đăng ký thường trú: Thôn K, xã H, huyện V, thành phố H **không phải là cha đẻ** của cháu Nguyễn Lê Minh T, giới tính: Nam; Ngày sinh: 13/3/2023; Giấy khai sinh số X/2023 ngày 28/3/2023 của UBND xã T, huyện S, thành phố H.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh về nhân thân, hộ tịch về việc anh Nguyễn Văn H không phải cha đẻ của cháu Nguyễn Lê Minh T.

3/ Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 0027972 ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Chị T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận : - TAND Tp. Hà Nội;
- VKS Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UBND xã T, huyện S, thành phố H (Số X/2023);
- Lưu văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thuý Anh.

